

Số: 261/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 05 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 208/2024/HNST ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đinh Tuấn H, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số A Lô A, Chung cư C, T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số A Lô A, Chung cư C, T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N tự nguyện kết hôn có đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 053/2009 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận E cấp ngày 24 tháng 4 năm 2009. Trong quá trình chung sống ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, hai bên không thông cảm và chia sẻ được cho nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Do đó, ông bà gửi đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông bà có 03 (ba) người con chung tên Đinh Tuấn Hải Đ (nam), sinh ngày 11 tháng 8 năm 2007; Đinh Trần Bảo N1 (nữ), sinh ngày 29 tháng 12 năm 2012; Đinh Trần Bảo N2 (nữ), sinh ngày 15 tháng 4 năm 2014. Ông bà thỏa thuận bà Trần Thị Kim N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Đinh Tuấn Hải Đ và Đinh Trần Bảo N2 và

không yêu cầu ông H cấp dưỡng tiền nuôi hai người con chung này; ông Đinh Tuấn H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Đinh Trần Bảo N1 và không yêu cầu bà N cấp dưỡng tiền nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N cùng tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N cùng tự khai không có nợ chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 28 tháng 8 năm 2024), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống, ông bà có 03 (ba) người con chung tên Đinh Tuấn Hải Đ (nam), sinh ngày 11 tháng 8 năm 2007; Đinh Trần Bảo N1 (nữ), sinh ngày 29 tháng 12 năm 2012; Đinh Trần Bảo N2 (nữ), sinh ngày 15 tháng 4 năm 2014. Ông bà thỏa thuận bà Trần Thị Kim N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Đinh Tuấn Hải Đ và Đinh Trần Bảo N2 và không yêu cầu ông H cấp dưỡng tiền nuôi hai người con chung này; ông Đinh Tuấn H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Đinh Trần Bảo N1 và không yêu cầu bà N cấp dưỡng tiền nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N cùng tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N cùng tự khai không có nợ chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036289 ngày 21 tháng 08 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà ông Đinh Tuấn H và bà Trần Thị Kim N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- UBND Phường 01, Quận 5 (Giấy chứng nhận kết hôn số 053/2009, ngày 24/4/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cô Hồng Mươi